Mẫu 09/THQ

TRUNG TÂM
LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Số: 625 /2017-LGM/VSD-ĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TỔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN

(Thực hiện quyền bỏ phiếu)

Kính gửi: **Công ty cổ phần Giầy da và May mặc Xuất khẩu (LEGAMEX)**

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo tới Công ty danh sách tổng hợp phân bổ quyền bỏ phiếu cho người sở hữu chứng khoán của chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty cổ phần Giầy da và May mặc Xuất khẩu (LEGAMEX)**
Mã chứng khoán: **LGM**
Mệnh giá: **10.000 đồng**

Ngày đăng ký cuối cùng: **12/05/2017**
Tỷ lệ thực hiện: **1:1**
Ngày thực hiện: **26/05/2017**

STT	Họ tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK sở hữu			Số quyền bỏ phiếu được phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Tổng	Chưa LK	Đã LK	Tổng	
	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
I. TRONG NƯỚC														
a. Cá nhân														
1	Bùi Công Lương	VSDLGM273240937	30/04/1975	22/2A/2 Đường 61, P.Thảo Điền, Quận 2			Việt Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
2	Bùi Duy Hùng	022314035	27/12/2005	34 Tôn Thất Thiệp, P.BNghé, Quận 1			Việt Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
3	Bùi Minh Trí	023696156	08/01/1999	29D Lạc Long Quân, P.5, Q.11, TPHCM		01639034707	Việt Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
4	Bùi Quang Phái	023599494	22/03/2001	25/74 Nguyễn Bỉnh Khiêm, P. Bến Nghé, Quận1, HCM	quangphai@gmail.com	0937886677	Việt Nam	8.000		8.000	8.000		8.000	
5	Bùi Thị Hiền	VSDLGM023062626	30/04/1975	220/10/10 Lạc Long Quân,F8,TB			Việt Nam	4.200		4.200	4.200		4.200	
6	Bùi Thị Huệ	VSDLGM020188998	30/04/1975	463B/24, CMTT, P.13, Q.10			Việt Nam	3.900		3.900	3.900		3.900	
7	Bùi Thị Hải Hà	023131487	16/03/2005	470/472 Tân Phước, P.6, Q.11, TP.HCM			Việt Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
8	Bùi Thị Hồng	VSDLGM024685431	30/04/1975	313 Võ Thành Trang, Quận Tân Bình, TpHCM			Việt Nam	4.500		4.500	4.500		4.500	
9	Bùi Thị Hồng Thanh	025770043	13/07/2013	5-CH07 C/c Thái An, P.Trung Mỹ Tây, Quận12			Việt Nam	400		400	400		400	
10	Bùi Thị Phúc	VSDLGM020652803	30/04/1975	2A1 C/X 307, P25, Bình Thạnh			Việt Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
11	Bùi Thị Phượng	VSDLGM320816405	30/04/1975	ấp 8,An Ngãi Trung,Ba Tri,bến Tre			Việt Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
12	Bùi Thị Thanh Nhàn	022263146	22/06/2010	12/14 Nguyễn Hiền, p4, Quận 3 HCM			Việt Nam	700		700	700		700	
13	Bùi Thị Thắm	VSDLGM024872121	30/04/1975	33 Khu phố 10, Phường Bình Hưng Hòa A, Quận Bình Tân, TpHCM			Việt Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
14	Bùi Văn Duyệt	VSDLGM280607305	30/04/1975	Tổ 15, ấp Ngãi Thắng, xã Bình An, huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương			Việt Nam	3.000		3.000	3.000		3.000	
15	Bùi văn Chính	020707224	13/01/2004	264, Nhật Tảo, P.8, Quận 10			Việt Nam	500		500	500		500	
16	Bùi Ánh Xuân	024950973	22/08/2008	118/3 Nguyễn Thị Định, F. An Phú, Q.2, Tp. HCM			Việt Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
17	Bạc Thị Thảo Thơ	VSDLGM290282928	30/04/1975	18A4/47B, TAN KY TAN QUI, P.14, Q.TB			Việt Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
18	Bảo Quốc Ân	VSDLGM022577303	30/04/1975	007 LO II, C/XA Thanh DA, P.27, Q.BT			Việt Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
19	Cao Thị Hiền	VSDLGM212065176	30/04/1975	Nghĩa Hòa,Tư Nghĩa,Quảng Ngãi			Việt Nam	900		900	900		900	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số quyền đó phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
20	Châu Thị Bon	VSDLGM311454989	30/04/1975	658/51, CáCH MạNG T8, P. 11, Quận 3			Viet Nam	400		400	400		400	
21	Công Tôn Như Hà	023160469	21/08/2008	Lầu I, 145 Bành Văn Trân, P.7, Q.Tân Bình			Viet Nam	900		900	900		900	
22	Diệp Lân Phước	VSDLGM023948348	30/04/1975	462B/50 CMTT, P11, Q3			Viet Nam	2.200		2.200	2.200		2.200	
23	Dư Quốc Đông	VSDLGM022825294	30/04/1975	443 CMTT, P13, Q10			Viet Nam	7.200		7.200	7.200		7.200	
24	Dương Huỳnh Ngọc Sương	VSDLGM022026603	30/04/1975	32/113 Bùi Đình Túy, P12, Bình Thạnh			Viet Nam	3.100		3.100	3.100		3.100	
25	Dương Hồng Trang	020690377	09/10/2007	127, Tô Hiến Thành, P. 13, Quận 10			Viet Nam	1.700		1.700	1.700		1.700	
26	Dương Hồng Đức	024604837	22/08/2006	133/36/63 QUANG TRUNG, P.10, Q. GÒ VẤP, TP.HCM			Viet Nam		1.800	1.800		1.800	1.800	
27	Dương Thị Hoa	020211965	02/10/2008	1280/15, PHAM THE HIEN, P.05, Q.08			Viet Nam	2.800		2.800	2.800		2.800	
28	Dương Thị Huỳnh Như	VSDLGM020798972	30/04/1975	271H Nguyễn Trọng Tuyển, P10, Q.Phú Nhuận, TPHCM			Viet Nam	17.000		17.000	17.000		17.000	
29	Dương Thị Mai	VSDLGM022779119	30/04/1975	464B/89, CMTT, P. 11, Quận 3			Viet Nam	300		300	300		300	
30	Dương Thị Thanh Đào	VSDLGM330900064	30/04/1975	183/31/10, BUI VIEN, P.NL, Q.01			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
31	Dương Tấn Phong	025008465	11/08/2014	69/27 Nguyễn Đình Chính, P.15, Q.Phú Nhuận, TP.HCM	tanphong.duong(at)gmail.com	0909676367	Viet Nam		3.100	3.100		3.100	3.100	
32	Giang Nam	VSDLGM020275420	30/04/1975	21/20, NGUYEN CANH CHAN, P.CK, Q.01			Viet Nam	2.200		2.200	2.200		2.200	
33	Giang Thị Bích Liên	VSDLGM023739075	30/04/1975	Ấp Đình, Yên Thế, Tân Phú Trung, Củ chi			Viet Nam	100		100	100		100	
34	HOÀNG THỊ HUỆ	024110566	21/12/2012	10 HOÀNG HOA THÁM, F.12, Q. TÂN BÌNH, TP.HCM			Viet Nam		5.000	5.000		5.000	5.000	
35	Hoàng Kim Minh	VSDLGM023187243	30/04/1975	49 Lô C cư xá 304, P. 25, Q. Bình Thạnh			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
36	Hoàng Thị Chính	VSDLGM020648256	30/04/1975	716/2A, DAN TRI, P.06, Q.TB			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
37	Hoàng Thị Cúc	VSDLGM020964966	30/04/1975	140/8 Trần Tấn, P.Tân Sơn Nhì,Q.Tân Phú			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
38	Hoàng Thị Diễm Hồng	022893023	18/07/2007	99/6C Nguyên Hồng, P11, Bình Thạnh		0919976105	Viet Nam		1.000	1.000		1.000	1.000	
39	Hoàng Thị Duyên	VSDLGM191067586	30/04/1975	Tứ Hạ,Hương Trà,Thừa Thiên			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
40	Hoàng Thị Kim Loan	023412950	14/06/2010	202 Hồng Hà, P9, Q. Phú Nhuận, Hồ Chí Minh, Viet Nam	Hoangkimloan1957(at) yahoo.com.vn	0	Viet Nam	1.300		1.300	1.300		1.300	
41	Hoàng Thị Minh Nguyệt	VSDLGM011668542	30/04/1975	Tổ 50, Nghĩa Tân, Hà Nội			Viet Nam	1.300		1.300	1.300		1.300	
42	Hoàng Thị Nguyệt ánh	VSDLGM021553545	30/04/1975	79, C/X TRAN QUANG DIEU, P.14, Q.03			Viet Nam	700		700	700		700	
43	Hoàng Thị Tuyết Nga	022082717	04/01/2006	1050/35/3 Đường Quang Trung, P8, Gò Vấp			Viet Nam	900		900	900		900	
44	Hoàng Thị Uyên	021589810	24/10/2008	128null6 Cô Bắc, P. Cô Giang, Q.1, Tp HCM		0977140282	Viet Nam		9.300	9.300		9.300	9.300	
45	Hoàng Thị Uyên	021589810	21/10/2008	128/6, Cô BắC, Cô Giang, Quận 1			Viet Nam	2.700		2.700	2.700		2.700	
46	Hoàng Trọng Anh	023140872	04/04/2008	116/20B Trần Quốc Toản, P.7, Quận 3			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
47	Hoàng Văn Cừ	VSDLGM023762677	30/04/1975	12/7/18 HẻM B4, Hoàng Hoa Thám, P. 13, Q. Tân Bình			Viet Nam	2.100		2.100	2.100		2.100	
48	Hoàng Văn Khoa	VSDLGM111380325	30/04/1975	Hòa Bình,Thường Tín,Hà Tây			Viet Nam	900		900	900		900	
49	Huỳnh Bá Ngọc Hạnh	VSDLGM330880119	30/04/1975	Phước Lợi A,Phước Hậu,Long Hồ,Vĩnh Long			Viet Nam	800		800	800		800	
50	Huỳnh Ngọc Ái	VSDLGM022902671	30/04/1975	TO 5, AP TRUNG VIET, PHUOC HIEP, P. , Q.CC			Viet Nam	700		700	700		700	
51	Huỳnh Thanh Thuận	022682726	09/10/2010	59/7 Nguyễn Văn đậu, P.6, Q.BT			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
52	Huỳnh Thị Hiền	VSDLGM022172510	30/04/1975	155/21, Tô Hiến Thành, P. 13, Quận 10			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
53	Huỳnh Thị Huệ	020101111	15/10/2007	470-472 Tân Phước, P6, Q11			Viet Nam	153.500		153.500	153.500		153.500	
54	Huỳnh Tuyết Phương	VSDLGM021625213	30/04/1975	702/99, DIEN BIEN PHU, P.10, Q.10			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bổ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
55	Huỳnh Văn Tựu	020076727	14/12/2010	330 Lý Thái Tổ, P1, Q3			Viet Nam	20.000		20.000	20.000		20.000	
56	Huỳnh đại Lâm	VSDLGM023304961	30/04/1975	21/3 Trường Sơn, P.4, Quận Tân Bình			Viet Nam	3.300		3.300	3.300		3.300	
57	Hà Mỹ Phượng	023108095	10/11/2005	270/88 Phan Đình Phùng, P1, Phú Nhuận			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
58	Hà Xuân Thạch	VSDLGM023722361	30/04/1975	137/61 Lê Văn Sỹ, P13, Q.PN			Viet Nam	7.000		7.000	7.000		7.000	
59	Hồ Lệ Hoài Mai	024371546	30/03/2005	115 Lầu 1, CC C2, P6, Q4, HCM	gmail.com	0908154372	Viet Nam		32.400	32.400		32.400	32.400	
60	Hồ Thị Lang	VSDLGM022311572	30/04/1975	LL 12A CX Bắc Hải, P15, Q10, TPHCM			Viet Nam	400		400	400		400	
61	Hồ Thị Minh	025175105	09/09/2009	462/55A CMT8, F11, Q3, HCM	tuemi70@yahoo.com.vn	01299911344	Viet Nam		500	500		500	500	
62	Hồ Thị đông Giang	VSDLGM022846876	30/04/1975	D6/3 Trần Não, P.An Khánh, Quận 2			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
63	Hồ Văn Nghiệp	VSDLGM300802406	30/04/1975	194/3 Bình Quới,Châu Thành,Long An			Viet Nam	900		900	900		900	
64	Hồ Vĩnh Khoa	VSDLGM022778256	30/04/1975	66/13 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
65	Hồng Kim Phượng	020525085	25/05/2000	57/13 Tân Hóa, P.14, Q.6, TPHCM		0902868448	Viet Nam		3.000	3.000		3.000	3.000	
66	Hứa Trung Tuấn	022525642	07/10/2005	185/2, 3 THANG 2, P.11, Q.10			Viet Nam	2.100		2.100	2.100		2.100	
67	Hứa Văn An	VSDLGM021316524	30/04/1975	684/8, HUYEN CHAU, TAN THONG HOI, P. , Q.CC			Viet Nam	5.300		5.300	5.300		5.300	
68	Khưu Thị Nguyệt	VSDLGM020077702	30/04/1975	620 Lê Hồng Phong, P10, Q10			Viet Nam	23.000		23.000	23.000		23.000	
69	LÊ MINH THÙY TIÊN	023163603	06/08/2010	205/50 CÁCH MẠNG THÁNG 8, P.4, QUẬN 3, TP. HỒ CHÍ MINH			Viet Nam		2.500	2.500		2.500	2.500	
70	LÊ THỊ TUYẾT SƯƠNG	020410327	16/11/2012	102 Vũ Tùng, Phường 2, Quận Bình Thạnh, TPHCM	suonglechau(at)gmail.com	0903724896	Viet Nam	10.000		10.000	10.000		10.000	
71	Lâm Thanh Thủy	VSDLGM121099059	30/04/1975	293/48B, CMTT, P. 13, Q. Tân Bình			Viet Nam	900		900	900		900	
72	Lê Hữu Hòa	VSDLGM021439816	30/04/1975	540A, AP TAY A, BINH TRUNG, P. , Q.TD			Viet Nam	3.100		3.100	3.100		3.100	
73	Lê Minh Tâm	VSDLGM020062423	30/04/1975	101/9 Lê Văn Lương, Ấp 5, Phước Kiểng, Nhà Bè			Viet Nam	900		900	900		900	
74	Lê Ngọc Dũng	VSDLGM215002527	30/04/1975	19/44 Thoại Ngọc Hầu, Hà Thanh, Tân Phú, TPHCM			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
75	Lê Quang Hùng	020151953	17/10/2003	7A Bàu Cát 2, P.14, Q. Tân Bình, TP.HCM			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
76	Lê Quốc Tuấn	VSDLGM023680106	30/04/1975	133/2, Thanh CONG, P.17, Q.TB			Viet Nam	900		900	900		900	
77	Lê Thanh Hùng	VSDLGM024539147	30/04/1975	49/3 Đường số 9, P11, Gò Vấp			Viet Nam	2.800		2.800	2.800		2.800	
78	Lê Thanh Tâm	020490201	16/10/2009	1/45 Hoàng Việt, P4, Q Tân Bình, TpHCM		0903338996	Viet Nam	6.500		6.500	6.500		6.500	
79	Lê Thu Thủy	022659680	15/10/2009	92/7 Đường Ba Vân, P14, Q8, TpHCM	thuthuy180967@yahoo.com.vn	0908218495	Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
80	Lê Thành Tý	VSDLGM024736563	30/04/1975	68/5 Cư xá Lữ Gia, F15, Q11, TP HCM			Viet Nam	7.000		7.000	7.000		7.000	
81	Lê Thị Bích Ngọc	VSDLGM022028150	30/04/1975	414/26 điện Biên Phủ, P11, Q10, TPHCM			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
82	Lê Thị Bích Thu	023328735	08/02/1999	48/11 đường số 11, Phường 16, Q.Gò Vấp			Viet Nam	6.000		6.000	6.000		6.000	Loại 2 CLK : 6000 - LK:0
83	Lê Thị Huệ	VSDLGM220052387	30/04/1975	R10, BA Vì, P. 15, Quận 10			Viet Nam	300		300	300		300	
84	Lê Thị Hồng Nhung	VSDLGM021906684	30/04/1975	341/3, Nhật Tảo, P. 6, Quận 10			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
85	Lê Thị Minh Bông	022487822	15/07/2008	48, Hồ Bá Kiện, P.15, Q.10		01222497947	Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
86	Lê Thị Minh Châu	VSDLGM012048111	30/04/1975	P4 A5 Khu Biệt thự, Trung Tự, Hà Nội			Viet Nam	5.900		5.900	5.900		5.900	
87	Lê Thị Minh Huệ	VSDLGM022775810	30/04/1975	205/50 CMTT, P4, Q3			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
88	Lê Thị Mát	VSDLGM010229111	30/04/1975	P202A1, 128C Đại La, Q.Hai Bà Trưng			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên lạc	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK tạm giữ			SL quyền bổ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
89	Lê Thị Mãi	280408870	28/11/2002	3/7 BÌNH THUẬN 1, THUẬN GIAO- Thuận An - Bình Dương			Viet Nam		2.000	2.000		2.000	2.000	
90	Lê Thị Phương	VSDLGM020904451	30/04/1975	149/9, Nguyễn Tri Phương, P. 8, Quận 5			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
91	Lê Thị Thanh Thủy	VSDLGM022359693	30/04/1975	67, Trần Bình Trọng, P. 1, Q. Gò Vấp			Viet Nam	1.800		1.800	1.800		1.800	
92	Lê Thị Thanh Vân	VSDLGM022059650	30/04/1975	67, TRAN BINH TRONG, P.01, Q.GV			Viet Nam	25.300		25.300	25.300		25.300	
93	Lê Thị Thu Hà	VSDLGM361465500	30/04/1975	21 LôC4,khu định cư số1,Tân Phong,Q7			Viet Nam	900		900	900		900	
94	Lê Thị Thu Hồng	023328734	16/07/2009	40 Triệu Quang Phục, P10, Q5, HCM	rose021067@gmail.com	0908817579	Viet Nam		130.500	130.500		130.500	130.500	
95	Lê Thị Thúy Lan	VSDLGM023912648	30/04/1975	41/19 Nghĩa Phát, P6, Tân Bình			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
96	Lê Thị Thọ	VSDLGM020753390	30/04/1975	198/2/4A, NGUYEN THAI SON, P.04, Q.GV			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
97	Lê Thị Thúy Tiên	VSDLGM020666123	30/04/1975	178/40, TAN PHUOC, P.06, Q.10			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
98	Lê Thị Tuyết Trinh	VSDLGM300815020	30/04/1975	79/36, AU CO, P.14, Q.11			Viet Nam	6.000		6.000	6.000		6.000	
99	Lê Thị Tâm	VSDLGM171675869	30/04/1975	Thiết Đỉnh,Định Tường,Yên Định,Thanh Hóa			Viet Nam	600		600	600		600	
100	Lê Trọng Hòa	VSDLGM022598530	30/04/1975	471 Tô Hiến Thành,P4,Q10,TPHCM			Viet Nam	800		800	800		800	
101	Lê Đông Triều	022675075	10/08/2006	341/3 Nhật Tảo, P.06, Q.10, TP. HCM			Viet Nam	10.000		10.000	10.000		10.000	Loại 2 CLK : 10000 - LK:0
102	Lê Thị Hải Yến	012741840	29/10/2004	Tổ 9, Phường Đồng Tâm, Hà Nội (trên Hợp đồng: 30 ngõ 167 Giải Phóng - Hà Nội)		8692880, 0986392939	Viet Nam		3.500	3.500		3.500	3.500	
103	Lý Vinh Mãn	VSDLGM022233752	30/04/1975	91 H/3C/195 Nhật Tảo, P4, Q10, TP HCM			Viet Nam	500		500	500		500	
104	Lưu Thúy Nhi	VSDLGM250399693	30/04/1975	C20/7 Lương Định Của, Quận 2			Viet Nam	4.300		4.300	4.300		4.300	
105	Lưu Thị Dung	021634310	03/12/2011	7/61/6/4 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, TP HCM	luudung1965@yahoo.com	0937662611	Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
106	Lưu Văn Tranh	VSDLGM022048107	30/04/1975	32 LO C, PHAM VAN CHI, P.07, Q.06			Viet Nam	500		500	500		500	
107	Lương Hùng Vĩ	VSDLGM011620226	30/04/1975	227/7 bảy Sao, P%, Q8, HCM			Viet Nam	1.900		1.900	1.900		1.900	
108	Lương Hồ Hoàng Linh	221221398	27/06/2007	115 Lầu 1, CC C2, P6, Q4, HCM		0908154372	Viet Nam		5.000	5.000		5.000	5.000	
109	Lương Mai Loan	VSDLGM022486417	30/04/1975	521/1, CMTT, P.13, Q.10			Viet Nam	2.400		2.400	2.400		2.400	
110	Lương Thị Minh Thanh	022242772	14/11/2002	475/5, CMTT, P. 13, Quận 10			Viet Nam	1.300		1.300	1.300		1.300	
111	Lương ánh	VSDLGM020911876	30/04/1975	513 Võ Thành Trang,F11,TB			Viet Nam	2.200		2.200	2.200		2.200	
112	Lại Thị Mỹ Dung	021157892	17/05/2006	D7/20 Kp4, TT Tân Túc, H. Bình Chánh, Tp.HCM		0903043842	Viet Nam	4.000		4.000	4.000		4.000	
113	Lại Thị Tặng	VSDLGM161638913	30/04/1975	Thi Sơn,Kim Bảng,Hà Nam			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
114	Lại Thị ánh Hồng	030172653	06/01/2003	315/20 Lê Văn Sỹ, P.3, Q.3, TP.HCM		38.465.395	Viet Nam	70.000		70.000	70.000		70.000	
115	Lại Văn Khoa	VSDLGM023146493	30/04/1975	312, Ngô Gia Tự, P. 2, Quận 10			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
116	Mai Thị Liên	VSDLGM023732963	30/04/1975	339/9D Tô Hiến Thành, P.15, Quận 10			Viet Nam	1.800		1.800	1.800		1.800	
117	Mai Thị Tuyết Mai	VSDLGM211439648	30/04/1975	01, Trần Bình Trọng, P. 1, Quận 10			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
118	NGUYỄN HỮU CHIẾN	024398441	07/06/2005	6A NGUYỄN TRUNG NGẠN, P. BẾN NGHÉ, Q. 1, TP. HCM	chienqol@gmail.com		Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
119	NGUYỄN ĐẠI ĐỨC	191307099	07/02/2005	235 VÕ THỊ SÁU, P. 7, Q. 3, TP HCM		0913606353	Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
120	NGUYỄN ĐỨC QUÝ	273386450	11/01/2007	408 Chung cư 327/9 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh Hồ Chí Minh	quyvtu@yahoo.com	0918120865	Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
121	Nguyễn Anh Minh	022993868	01/03/2006	1014/29/5 Cách Mạng Tháng 8, phường 5, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	minhbk942003@gmail.com	0918179994	Viet Nam		1.400	1.400		1.400	1.400	
122	Nguyễn Anh Tuấn	VSDLGM023086113	30/04/1975	5/16 Đường số 3, P.15, Q.Gò Vấp, Tp.HCM			Viet Nam	10.400		10.400	10.400		10.400	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
123	Nguyễn Bích Toàn	VSDLGM020188999	30/04/1975	191 Nguyễn Thiện Thuật,P1,Q3,HCM			Viet Nam	2.200		2.200	2.200		2.200	
124	Nguyễn Bích Vân	020277828	26/12/2008	118 Nguyễn Cư Trinh, Q.1, Tp. HCM		0913193696	Viet Nam	9.300		9.300	9.300		9.300	
125	Nguyễn Chánh Trực	VSDLGM271320656	30/04/1975	59/57C KP1, Quang Vinh, Biên Hòa			Viet Nam	7.000		7.000	7.000		7.000	
126	Nguyễn Công Nho	VSDLGM024427544	30/04/1975	212/47/23 Nguyễn Thiện Thuật, P3, Q3			Viet Nam	10.000		10.000	10.000		10.000	
127	Nguyễn Công Vui	024437994	03/03/2007	102/1 Bàu Cát 2, P.12, Q.Tân Bình, TPHCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
128	Nguyễn Cảnh Nam	VSDLGM020102295	30/04/1975	127 Nguyễn Cư Trinh, Q1, TP HCM			Viet Nam	20.000		20.000	20.000		20.000	
129	Nguyễn Cẩm Vân	VSDLGM022598049	30/04/1975	623/1C, CMTT, P.15, Q.10			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
130	Nguyễn Danh Thinh	VSDLGM10	30/04/1975	98/691, NGUYEN KIEM, P.03, Q.GV			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
131	Nguyễn Duy Hạnh	VSDLGM023262597	30/04/1975	11/207 đường 26/3, P15, Q. Gò Vấp			Viet Nam	2.300		2.300	2.300		2.300	
132	Nguyễn Duy Phương	VSDLGM221082148	30/04/1975	Long Châu, TT La Hai, Đồng Xuân, Phú Yên			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
133	Nguyễn Hoàng Minh	021670975	25/06/2007	364A, TAN HOA DONG, P Bình Trị Đông, Q Bình Tân			Viet Nam	3.600		3.600	3.600		3.600	
134	Nguyễn Huy Hòa	VSDLGM220540174	30/04/1975	Dương Quảng Hàm,P5,Q.Gò Vấp,TPHCM			Viet Nam	500		500	500		500	
135	Nguyễn Hùng Sơn	VSDLGM022613514	30/04/1975	12/2A, Thành Công, P. 17, Q. Tân Bình			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
136	Nguyễn Hưng Long	VSDLGM022187277	30/04/1975	DD6 Bạch Mã, CX Bắc Hải,P15, Q10, TPHCM			Viet Nam	16.700		16.700	16.700		16.700	
137	Nguyễn Hải Long	VSDLGM011539980	30/04/1975	29 Quang Trung, Hà Nội			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
138	Nguyễn Hải Phương	VSDLGM111350390	30/04/1975	Khu tập thể Chi cục Thú Y,Hà Nội			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
139	Nguyễn Hồ Thiện Nhân	023180878	19/12/2008	79/6 Tôn Thất Thuyết, P.16, Quận 4			Viet Nam	1.700		1.700	1.700		1.700	Loại 2 CLK : 1700 - LK:0
140	Nguyễn Hồng Ngọc	VSDLGM022752724	30/04/1975	159/3, TRAN VAN DANG, P.11, Q.03			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
141	Nguyễn Hồng Đức	020821345	08/12/2000	163/9 Thành Thái- Quận 10 - TPHCM			Viet Nam	7.400		7.400	7.400		7.400	
142	Nguyễn Hữu Giàng	VSDLGM023771909	30/04/1975	177 Lý Thái Tổ, P9, Q10			Viet Nam	1.800		1.800	1.800		1.800	
143	Nguyễn Hữu Mậu	VSDLGM271327319	30/04/1975	204/46 Bùi Thị Xuân, P3, Q.TB, TPHCM			Viet Nam	15.000		15.000	15.000		15.000	
144	Nguyễn Hữu Phương	020276618	07/04/2011	39/10, Dạ Nam, P. 2, Quận 8			Viet Nam	52.700		52.700	52.700		52.700	
145	Nguyễn Hữu Thành	VSDLGM021879237	30/04/1975	489A/23A/47, HUYNH VAN BANH, P.13, Q.PN			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
146	Nguyễn Hữu Thái	022756998	23/04/2001	I13 Hoàng Hoa Thám,Phường 13 Tân Bình,TPHCM			Viet Nam	24.300		24.300	24.300		24.300	
147	Nguyễn Hữu Tê	VSDLGM023468924	30/04/1975	305 Lô F, Ngô Gia Tự, P. 3, Quận 10			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
148	Nguyễn Kim Thanh	021093811	28/07/2003	291/41 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình, Tp.HCM			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
149	Nguyễn Kim Thoa	022300413	14/07/2000	184/2B Lê Văn Sỹ, P10, Q Phú Nhuận, TpHCM		0917722888	Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
150	Nguyễn Lai	020554743	31/10/2000	LL 12A Bà Vì, Phường 15, Quận 10			Viet Nam	13.000		13.000	13.000		13.000	Loại 2 CLK : 13000 - LK:0
151	Nguyễn Minh Hoàng	023748095	03/11/1999	033 LO J, C/X Thanh DA, P.27, Q.BT			Viet Nam	4.400		4.400	4.400		4.400	
152	Nguyễn Minh Phúc	VSDLGM022614209	30/04/1975	217 Sư Vạn Hạnh, P9, Q10			Viet Nam	41.734		41.734	41.734		41.734	
153	Nguyễn Minh Thi	VSDLGM211547124	30/04/1975	143 Đinh Bộ Lĩnh, P.26, Q.Bình Thạnh			Viet Nam	5.900		5.900	5.900		5.900	
154	Nguyễn Minh Trung	VSDLGM022930065	30/04/1975	293, LY THUONG KIET, P.09, Q.TB			Viet Nam	200		200	200		200	
155	Nguyễn Mạnh Hùng	VSDLGM024281786	30/04/1975	231 Lê Thánh Tôn, Quận 1			Viet Nam	10.500		10.500	10.500		10.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số quyền bỏ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
156	Nguyễn Nguyễn Anh Tuấn	023807158	09/06/2000	563-565 Hậu Giang, P.11, Q.6, TPHCM	nguyennguyenanhtuan@yahoo.com.vn	0903071481	Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
157	Nguyễn Ngọc Hùng	VSDLGM023139628	30/04/1975	K40 Dương Quảng Hàm, Gò Vấp, TpHCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
158	Nguyễn Ngọc Lâm Tuấn	023031906	02/04/2012	189/5 Hoàng Hoa Thám, P.06, Q.Bình Thạnh			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
159	Nguyễn Ngọc Lộc	VSDLGM331250432	30/04/1975	Tân Mỹ,Chánh An,Mang Thít,Vĩnh Long			Viet Nam	100		100	100		100	
160	Nguyễn Ngọc Mai	VSDLGM020752176	30/04/1975	575/66B, CMTT, P. 15, Q. Tân Bình			Viet Nam	500		500	500		500	
161	Nguyễn Ngọc Minh Châu	VSDLGM022674221	30/04/1975	328, Nguyễn Chí Thanh, P. 5, Quận 10			Viet Nam	300		300	300		300	
162	Nguyễn Phúc Thế Đức	VSDLGM023651152	30/04/1975	ấp 1 Tân Thạnh Tây, Củ Chi, Tp.HCM			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
163	Nguyễn Phúc Tuấn	VSDLGM022310018	30/04/1975	95/2 Bắc Hải, Phường 15, Quận 10, Tp.HCM			Viet Nam	6.500		6.500	6.500		6.500	
164	Nguyễn Phước Lộc	VSDLGM602227706	30/04/1975	804/16 Lê Trọng Tấn, KP1,P.Bình Hưng Hòa,Q.Bình Tân TPHCM			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
165	Nguyễn Phước Nam Phương	024507743	03/03/2006	43/22 Trần Hữu Trang, P11, Q.Phú Nhuận, HCM	jennynguyen_np@yahoo.com	0937777371	Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
166	Nguyễn Quốc Hùng	VSDLGM020727492	30/04/1975	190/4R, 3 THANG 2, P.14, Q.10			Viet Nam	3.200		3.200	3.200		3.200	
167	Nguyễn Thanh Bình	VSDLGM022023157	30/04/1975	115 TL8B Phường Thạnh Lộc, Quận 12			Viet Nam	200		200	200		200	
168	Nguyễn Thanh Hùng	VSDLGM211575744	30/04/1975	B13D/21 ấp 2, Vĩnh lộc B, Bình Chánh			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
169	Nguyễn Thanh Tuấn	VSDLGM022046285	30/04/1975	100 đường 19E, Bình Trị đông, Bình Tân, TPHCM			Viet Nam	8.000		8.000	8.000		8.000	
170	Nguyễn Thanh Tuấn	023620677	27/12/2011	53 đường 30, Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
171	Nguyễn Thanh Vi	023547531	19/05/1999	322/42 An Dương Vương, P4, Q5			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
172	Nguyễn Thanh Điệp	020908693	08/04/2009	KK 10 Bis Hồng Hà (Ba Vì), Cư xá Bắc Hải, P15, Q 10, TpHCM	thanhdiep64@yahoo.com	0977907475	Viet Nam	1.700		1.700	1.700		1.700	
173	Nguyễn Thu Dung	024364594	05/04/2005	578/62 Lê Quang Định, P1, Q. Gò Vấp	thuan_di@yahoo.com	0988433946	Viet Nam	800		800	800		800	
174	Nguyễn Thành Nhơn	VSDLGM024744769	30/04/1975	163/75 Thành Thái, P.14, Quận 10, Tp.HCM			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
175	Nguyễn Thành Trung	VSDLGM012371068	30/04/1975	12D5 Bắc Thành Công, Q.Ba Đình, HN			Viet Nam	3.000		3.000	3.000		3.000	
176	Nguyễn Thành Vĩnh	VSDLGM191000474	30/04/1975	Đồng Sơn,Đồng Hới,Quảng Bình			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
177	Nguyễn Thái	VSDLGM022704633	30/04/1975	238 Nguyễn Thái Bình, P12, Tân Bình			Viet Nam	4.000		4.000	4.000		4.000	
178	Nguyễn Thắng Cường	VSDLGM020469093	30/04/1975	25 Huỳnh Khương Ninh, Quận 1			Viet Nam	27.000		27.000	27.000		27.000	
179	Nguyễn Thị Anh Nguyên	VSDLGM011607683	30/04/1975	A3/7 Tân Qui Đông, Nguyễn Thị Thập, Q.7			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
180	Nguyễn Thị Bích Thu	VSDLGM022844230	30/04/1975	159/1B, Bạch Đằng, P. 2, Q. Tân Bình			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
181	Nguyễn Thị Cẩm Châu	VSDLGM023540851	30/04/1975	18A Tú Xương, P.7, Quận 3			Viet Nam	6.500		6.500	6.500		6.500	
182	Nguyễn Thị Diệu Hoa	VSDLGM022844111	30/04/1975	7/21 Âu Cơ, P. Tân Sơn Nhì, Tân Phú			Viet Nam	6.300		6.300	6.300		6.300	
183	Nguyễn Thị Dung	VSDLGM131157617	30/04/1975	Phượng Nông,Tam Thanh,Vĩnh Phú			Viet Nam	100		100	100		100	
184	Nguyễn Thị Dạ Hồng	VSDLGM197048702	30/04/1975	Phường 1Quảng Điền,Quảng Trị			Viet Nam	200		200	200		200	
185	Nguyễn Thị Hiệp	171698166	06/12/2006	629/74, Trường Sơn, P. 15, Quận 10			Viet Nam	700		700	700		700	
186	Nguyễn Thị Hoài Anh	VSDLGM022780104	30/04/1975	193A Bis Bùi Thị Xuân P1 Tân Bình			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
187	Nguyễn Thị Hoài Thu	VSDLGM023270694	30/04/1975	82/4 Thanh Thái P12,Q10,TPHCM			Viet Nam	2.900		2.900	2.900		2.900	
188	Nguyễn Thị Hà	VSDLGM024443384	30/04/1975	80/18 Huỳnh Văn Nghệ, P15, Tân Bình			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
189	Nguyễn Thị Hạnh	VSDLGM023668545	30/04/1975	VP1 CXBH, Châu Thới, P. 15, Quận 10			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	

STT	Họ tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
190	Nguyễn Thị Hậu	021067153	15/03/2012	156/41 Tô Hiến Thành, P.15, Quận 10			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
191	Nguyễn Thị Hằng	022450269	24/09/2008	307/38, VĨNH VIỄN, P. 5, Quận 10			Viet Nam	900		900	900		900	
192	Nguyễn Thị Hồng Hà	VSDLGM022129578	30/04/1975	175/103/40, Phó Cơ Điều, P. 6, Quận 11			Viet Nam	66.400		66.400	66.400		66.400	
193	Nguyễn Thị Hồng Mai	VSDLGM011292102	30/04/1975	Số 5 Ngách 535/19 Kim Mã, Hà Nội			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
194	Nguyễn Thị Hồng Thoa	024668002	15/12/2006	128 lô D C/c KCN Tân Bình, P.Tây Thạnh,Q.Tân Phú.			Viet Nam	600		600	600		600	
195	Nguyễn Thị Hồng Thắm	020766080	08/09/2010	290 Lạc Long Quân, P5, Q11, TpHCM		01662152164	Viet Nam		1.200	1.200		1.200	1.200	
196	Nguyễn Thị Hồng Trang	VSDLGM311636298	30/04/1975	Tân Thới,Gò Công tây,Tiền Giang			Viet Nam	700		700	700		700	
197	Nguyễn Thị Kim Chi	VSDLGM023004417	30/04/1975	45/8 Phạm Viết Chánh, Quận 1, Tp.HCM			Viet Nam	3.000		3.000	3.000		3.000	
198	Nguyễn Thị Kim Dung	VSDLGM023068347	30/04/1975	5/67, HOA HƯNG, P.12, Q.10			Viet Nam	800		800	800		800	
199	Nguyễn Thị Kim Nga	021621298	29/11/2010	002A C/c Lê Hồng Phong, P.1, Q.10	vutnp01@gmail.com	0908201647	Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
200	Nguyễn Thị Kim Nhung	VSDLGM020997802	30/04/1975	96/5, Bành Văn Trân, P. 7, Q. Tân Bình			Viet Nam	2.200		2.200	2.200		2.200	
201	Nguyễn Thị Kim Oanh	VSDLGM020810671	30/04/1975	637/5A, Phạm Thế Hiển, P. 4, Quận 8			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
202	Nguyễn Thị Kim Thoa	VSDLGM020688796	30/04/1975	285/29/03, CMTT, P.13, Q.10			Viet Nam	1.700		1.700	1.700		1.700	
203	Nguyễn Thị Kim Đạt	024437625	30/08/2005	310 LÒ Y, Ngô Gia Tự, Phường 2, Quận 10, Tp.HCM		0908771301	Viet Nam	1.800		1.800	1.800		1.800	
204	Nguyễn Thị Kiều Oanh	VSDLGM6	30/04/1975	A24/17, QUỐC LỘ 50, BÌNH HƯNG, P. , Q.BC			Viet Nam	600		600	600		600	
205	Nguyễn Thị Kiều Thu	VSDLGM11	30/04/1975	521/15, CMTT, P.13, Q.10			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
206	Nguyễn Thị Lan Anh	023270290	27/09/2006	299 Trần Nhân Tôn,Phường 2 Quận 10 TPHCM			Viet Nam	3.800		3.800	3.800		3.800	
207	Nguyễn Thị Lan Trà	VSDLGM022228461	30/04/1975	199/45, LÊ QUANG ĐỊNH, P.07, Q.BT			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
208	Nguyễn Thị Liễu	022266199	07/10/2004	400/1, XÔ VIẾT NGHỆ TĨNH, P.25, Q.BT			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
209	Nguyễn Thị Lê Vinh	VSDLGM021633799	30/04/1975	65A Nguyễn Kim, P7, Q10			Viet Nam	15.000		15.000	15.000		15.000	
210	Nguyễn Thị Lệ	VSDLGM022102846	30/04/1975	27/40/124, HUỲNH TỊNH CỦA, P.08, Q.03			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
211	Nguyễn Thị Minh Tuyết	023277369	06/03/2012	163/19/7, Tô Hiến Thành, P. 13, Quận 10			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
212	Nguyễn Thị Minh Tuệ	VSDLGM021836422	30/04/1975	434 Lê Quang Định, Q.BT			Viet Nam	7.000		7.000	7.000		7.000	
213	Nguyễn Thị Mến	VSDLGM320695855	30/04/1975	Cẩm Sơn,Mỏ cày,bến Tre			Viet Nam	1.300		1.300	1.300		1.300	
214	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	VSDLGM320608798	30/04/1975	ấp 3,Bình Thới,Bình Đại,Bến Tre			Viet Nam	800		800	800		800	
215	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	VSDLGM020622812	30/04/1975	24/9, CHẤN HƯNG, P. 6, Q. Tân Bình			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
216	Nguyễn Thị Ngọc Huệ	023560965	02/02/2005	137/2 Thống Nhất 1, Tân Thới Nhì, HM, TPHCM			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
217	Nguyễn Thị Ngọc Lý	020125630	28/12/2006	228 Lê Lâm phường Phú Thạnh, Q. Tân Phú, TPHCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
218	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	021584501	17/11/2009	121/63 Lê Thị Riêng, P.Bến Thành, Q1		0908277419	Viet Nam	10.000		10.000	10.000		10.000	
219	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	VSDLGM023026874	30/04/1975	68B/43, PHẠM THẾ HIỂN, P.01, Q.08			Viet Nam	900		900	900		900	
220	Nguyễn Thị Ngọc Vân	020264398	08/02/2007	61/26 Bis Xóm Chiếu, F.18, Q.4, Tp.HCM			Viet Nam	3.500		3.500	3.500		3.500	
221	Nguyễn Thị Nết	VSDLGM150942861	30/04/1975	306/72, CMTT, P. 13, Q. Tân Bình			Viet Nam	900		900	900		900	
222	Nguyễn Thị Phương Thảo	VSDLGM9	30/04/1975	84, Nguyễn Thái HọC, P. Cầu Ông Lãnh, Quận 1			Viet Nam	1.300		1.300	1.300		1.300	
223	Nguyễn Thị Quí	024466848	04/04/2006	251 Phùng Văn Cung, Phường 4, QPN			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
224	Nguyễn Thị Thanh Hà	023636976	05/06/2013	9/4 Trần Mai Minh, P 12, Q.Tân Bình			Viet Nam	800		800	800		800	
225	Nguyễn Thị Thanh Hương	024799974	24/09/2007	1/45 Hoàng Việt, P4, Tân Bình			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
226	Nguyễn Thị Thanh Hằng	025316914	21/07/2010	262A Điện Biên Phủ, Quận 3, Tp.HCM			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
227	Nguyễn Thị Thanh Ngân	VSDLGM300926775	30/04/1975	Đức Hòa Đông,Đức Hòa,Long An			Viet Nam	700		700	700		700	
228	Nguyễn Thị Thanh Thủy	VSDLGM023130898	30/04/1975	214/21I Nguyễn Hữu Cảnh P. Tân Định Q1			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
229	Nguyễn Thị Thanh Trúc	023434278	28/04/2008	16A20 Vũ Ngọc Phan, P13,Q.Bình Thạnh			Viet Nam	28.000		28.000	28.000		28.000	
230	Nguyễn Thị Thiên Trang	VSDLGM022110669	30/04/1975	1 Cx đường sắt,Lý Thái Tổ,F1,Q3			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
231	Nguyễn Thị Thu Hiền	022975806	29/10/2009	45/1 Phạm Viết Chánh, P.Nguyễn Cư Trinh, Q1,TPHCM			Viet Nam	13.200		13.200	13.200		13.200	
232	Nguyễn Thị Thu Hiền	VSDLGM171876998	30/04/1975	Hà Sơn,hà Trung,Thanh Hóa			Viet Nam	600		600	600		600	
233	Nguyễn Thị Thu Hiền	022597642	20/12/2007	266/82/27 Tô Hiến Thành, P15, Q10, HCM		01678913693	Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
234	Nguyễn Thị Thu Hà	024781153	15/03/2013	72 Nguyễn Công Trứ, Q1, TPHCM	hab57@yahoo.com	0902966539	Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
235	Nguyễn Thị Thu Hà	VSDLGM273132835	30/04/1975	02 Lê Qung Định, P.9, Tp. Vũng Tàu			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
236	Nguyễn Thị Thu Nga	VSDLGM022761432	30/04/1975	TK 11/11 Bến Chương Dương, Quận 1, Tp.HCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
237	Nguyễn Thị Thuyết	VSDLGM171768136	30/04/1975	Thọ Lâm,Thọ Xuân,Thanh Hóa			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
238	Nguyễn Thị Thúy Nga	022072025	26/07/2006	384/3, Huỳnh Văn Bánh, P.14, Q.Phú Nhuận	ntthuynga67@yahoo.com	0903006432	Viet Nam	12.300		12.300	12.300		12.300	
239	Nguyễn Thị Trành	021254622	11/06/2012	190 Đường Trần Hưng Đạo, P.Nguyễn Cư Trinh, Q.1, HCM		0918099160	Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
240	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	VSDLGM300676971	30/04/1975	20 Hồ Văn Long,F2,Long An			Viet Nam	3.100		3.100	3.100		3.100	
241	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	022320588	22/02/2013	KK 10 BIS, C/X BAC HAI, P.15, Q.10			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
242	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	VSDLGM024208648	30/04/1975	1/3/1 An Tôn, F.6, Q.TB			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
243	Nguyễn Thị Vân	020874567	09/03/2009	369/10, Lê Hồng Phong, P. 2, Quận 10			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
244	Nguyễn Thị Xuân	VSDLGM022721597	30/04/1975	20B/87 BIS, 3 THÁNG 2, P. 12, Quận 10			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
245	Nguyễn Thị Xuân Thu	VSDLGM021848032	30/04/1975	1/22 Lô F Cư Lạc Long Quân, Quận 11			Viet Nam	4.000		4.000	4.000		4.000	
246	Nguyễn Thị út	VSDLGM020223159	30/04/1975	160/8, VạN KIẾP, P. 3, Q. Bình Thạnh			Viet Nam	1.300		1.300	1.300		1.300	
247	Nguyễn Thị Đượm	VSDLGM141346222	30/04/1975	84 Bùi Văn Bình, P.Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
248	Nguyễn Tiến Lợi	VSDLGM290756972	30/04/1975	ấp Lộc Du,Trảng Bàng,Tây Ninh			Viet Nam	500		500	500		500	
249	Nguyễn Trần Trọng Nghĩa	022326884	15/05/2012	66/90 Lãnh Binh Thăng, P.13, Q.11, Hồ Chí Minh, Viet Nam	a(at)vndirect.com.vn	0919797127	Viet Nam	13.000		13.000	13.000		13.000	
250	Nguyễn Trọng Bảo Trân	022846170	06/11/2003	Nhà Số 5 Khu Biệt Thự Liên Phương,CV Phần Mềm Quang Trung,Q12 - TP. Hồ Chí Minh			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
251	Nguyễn Trọng Hiệp	020168678	07/03/2012	184 Nguyễn Tiểu La, P 8, Q 10, TpHCM		0909914149	Viet Nam		3.600	3.600		3.600	3.600	
252	Nguyễn Tùng Sơn	VSDLGM022719426	30/04/1975	266 Cách Mạng Tháng 8, Quận TB			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
253	Nguyễn Tú Cầu	VSDLGM010231077	30/04/1975	86, NGUYEN AN KHUONG, P.13, Q.05			Viet Nam	2.400		2.400	2.400		2.400	
254	Nguyễn Tấn Đạt	VSDLGM022871367	30/04/1975	165, Lê Đức Thọ, P. 16, Q. Gò Vấp			Viet Nam	200		200	200		200	
255	Nguyễn Tất Hải	VSDLGM022765800	30/04/1975	120E/1B Đinh Tiên Hoàng, Quận 1			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
256	Nguyễn Vân Anh	VSDLGM020723594	30/04/1975	9, Hoàng Đức Tương, P. 4, Quận 11			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
257	Nguyễn Văn Biển	024568853	02/06/2010	359/2B Lê Văn Sĩ, Phường 12, Quận 3, TP HCM		0968032465	Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
258	Nguyễn Văn Chính	024037223	22/08/2002	161/31/16 Khu Phố 1 - Phường Tân Hưng Thuận, Q12, HCM		0908204345	Viet Nam	3.300		3.300	3.300		3.300	
259	Nguyễn Văn Cường	VSDLGM021687151	30/04/1975	19/21, PHAM NGU LAO, P.07, Q.GV			Viet Nam	700		700	700		700	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phát hành			Ghi chú
								Chưa LK	ĐÃ LK	Cộng	Chưa LK	ĐÃ LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
260	Nguyễn Văn Dũng	020602651	23/12/2008	136 Lô B C/c Gò Dầu 2, Tân Sơn Nhì, Q.Tân Phú			Viet Nam	3.000		3.000	3.000		3.000	Loai 2 CLK : 3000 - LK:0
261	Nguyễn Văn Hiếu	VSDLGM022042576	30/04/1975	115/13, TRAN KE XUONG, P.07, Q.PN			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
262	Nguyễn Văn Hiệp	022749045	26/03/2008	102/38 HỒ BIỂU CHÁNH, P11, PHÚ NHUẬN, HCM	hieptu05@gmail.com	38.534.143	Viet Nam		22.100	22.100		22.100	22.100	
263	Nguyễn Văn Hòa	VSDLGM022058757	30/04/1975	8/44 Đường 26/3, P.17, Q.Gò Vấp, Tp.HCM			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
264	Nguyễn Văn Hưng	020918593	18/04/2012	56/4, DUONG BA TRAC, P.02, Q.08			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
265	Nguyễn Văn Lợt	VSDLGM5	30/04/1975	Hiệp Thạnh,Hòa Bình,Trà ôn,Vĩnh Long			Viet Nam	3.200		3.200	3.200		3.200	
266	Nguyễn Văn Minh	023145447	11/03/2010	233/1/7 Nguyễn Trãi P2 Q5, TP Hồ Chí Minh		0909958142	Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
267	Nguyễn Văn Nam	020186639	14/08/2009	AB6.6 Khu phố Cảng Viên 2, P.Tân Phú,Q7,Phú Mỹ Hưng			Viet Nam	13.800		13.800	13.800		13.800	
268	Nguyễn Văn Phán	VSDLGM021018322	30/04/1975	142, Nghĩa Phát, P. 7, Q. Tân Bình			Viet Nam	2.300		2.300	2.300		2.300	
269	Nguyễn Văn Phước	VSDLGM023796803	30/04/1975	B303/CC Nơ Trang Long,F13,BT			Viet Nam	100		100	100		100	
270	Nguyễn Văn Thoa	VSDLGM171524981	30/04/1975	Xuân Quan 2,Thiệu Công,Thiệu Hóa,Thanh Hóa			Viet Nam	500		500	500		500	
271	Nguyễn Văn Thảo	022992243	06/06/2013	9A1 Đinh Bộ Lĩnh, P26, Q. Bình Thạnh, TPHCM			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
272	Nguyễn Văn Tuấn	VSDLGM022932731	30/04/1975	20/18, CMTT, P.15, Q.TB			Viet Nam	600		600	600		600	
273	Nguyễn Văn Đức	020830886	24/02/2009	25/40 Đường 44 Phan Huy Ích, P 14, Gò Vấp			Viet Nam	2.100		2.100	2.100		2.100	
274	Nguyễn Xuân Hương	VSDLGM023139428	30/04/1975	539/19, CMTT, P. 15, Quận 10			Viet Nam	400		400	400		400	
275	Nguyễn Xuân Nhẫn	VSDLGM020249794	30/04/1975	36 Phan Văn Khỏe, Quận 5, Tp.HCM			Viet Nam	8.800		8.800	8.800		8.800	
276	Nguyễn Đức Châu	VSDLGM022606551	30/04/1975	75/690F Nguyễn Thượng Hiền, P1, Gò Vấp			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
277	Nguyễn Đức Hạnh Tú	VSDLGM023372381	30/04/1975	1917/7E Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8, Tp.HCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
278	Ngô Duy Minh	VSDLGM022381432	30/04/1975	34/77 ấp 6, Bình Hưng Hòa, H.Bình Chánh, Tp.HCM			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
279	Ngô Gia Khánh	VSDLGM023628267	30/04/1975	71 Đinh Tiên Hoàng, P. Đa Kao, Q1			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
280	Ngô Kim Châu	021563453	31/05/2006	372/20, CMTT, P. 10, Quận 3			Viet Nam	9.000		9.000	9.000		9.000	
281	Ngô Kim Cúc	VSDLGM020125645	30/04/1975	003 lô G C/c Ngô Gia Tự,Phường 3,Q10			Viet Nam	22.300		22.300	22.300		22.300	
282	Ngô Thanh Thúy	023147488	14/02/2008	462/5A Lũy Bán Bích ,P.Hòa Thạnh,Tân Phú,TPHCM			Viet Nam	13.000		13.000	13.000		13.000	
283	Ngô Thanh Trang	VSDLGM020974072	30/04/1975	XX4, C/X BAC HAI, TAM DAO, P.15, Q.10			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
284	Ngô Thế Phổ	VSDLGM010140589	30/04/1975	26 Phùng Hưng, Quận Hoàn Kiếm, HN			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
285	Ngô Thị Hoàng Yến	VSDLGM021855622	30/04/1975	571/24, Nguyễn Tri Phương, P. 14, Quận 10			Viet Nam	10.700		10.700	10.700		10.700	
286	Ngô Thị Hương Thủy	VSDLGM020687257	30/04/1975	595/012 Lô 96 căn,CMT8,F15,Q10			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
287	Ngô Thị Kim Liên	VSDLGM022149580	30/04/1975	373/140, CMTT, P. 13, Q. Tân Bình			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
288	Ngô Thị Mỹ Hạnh	VSDLGM310840644	30/04/1975	Phương Thọ,Đồng Sơn,Gò Công Tây,Tiền Giang			Viet Nam	900		900	900		900	
289	Ngô Thị Phương Hằng	022617222	29/04/2011	123/48 Nghĩa Phát, P6, Q Tân Bình, TpHCM	phandung187@gmail.com	01646587962	Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
290	Ngô Thị Phương Mai	022452871	18/10/2000	7F, C/x Đồng - T, P14, Q10, TP HCM		0989051889	Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
291	Ngô Thống Nhất	022827476	18/03/2010	88 Đinh Tiên Hoàng, P.Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
292	Peng Bing	VSDLGM133257597	30/04/1975	31-33 Hoàng Sa, P.Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM			Viet Nam	20.000		20.000	20.000		20.000	
293	Phan Gia Hùng	VSDLGM023328992	30/04/1975	575/66B, CMTT, P. 15, Quận 10			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	ĐLLK	Cộng	Chưa LK	ĐLLK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
294	Phan Thiếu Mai	021632655	14/08/2009	AB6.6 Khu phố Cảnh Viên 2,P.Tân Phú,Q7,Phú Mỹ Hưng			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
295	Phan Thành Vinh	022802410	18/05/2006	751/40H/14 Hồng Bàng, P6, q6, Tp.HCM			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
296	Phan Thái Nguyệt	VSDLGM021663400	30/04/1975	216B Nguyễn Duy, Quận 8, Tp.HCM			Viet Nam	3.000		3.000	3.000		3.000	
297	Phan Thế Trung Nguyên	024107502	26/03/2003	1416 đường 3/2, P.2, Quận 11, Tp.HCM			Viet Nam	4.200		4.200	4.200		4.200	
298	Phan Thị Hoàng Anh	VSDLGM022488539	30/04/1975	133/73F, Tô Hiến Thành, P. 13, Quận 10			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
299	Phan Thị Hòa Bình	VSDLGM023741630	30/04/1975	78C38, Phạm Ngũ Lão, P. 3, Q. Gò Vấp			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
300	Phan Thị Kim Loan	VSDLGM022860082	30/04/1975	22/150, HUYNH DINH HAI, P.24, Q.BT			Viet Nam	900		900	900		900	
301	Phan Thị Kim Thúy	VSDLGM190275417	30/04/1975	1/7 khu phố 1,Tam Hòa,Biên Hòa			Viet Nam	900		900	900		900	
302	Phan Thị Minh Phi	VSDLGM022641631	30/04/1975	98/68, C1 KHU PHO 13, P.13, Q.TB			Viet Nam	200		200	200		200	
303	Phan Thị Phương Nga	VSDLGM023443708	30/04/1975	76A/16, Trần Hữu Trang, P. 10, Q. Phú Nhuận			Viet Nam	200		200	200		200	
304	Phan Thị Thanh Liêm	VSDLGM020657899	30/04/1975	C27, CX Nguyễn Trung Trực, P. 12, Quận 10			Viet Nam	3.500		3.500	3.500		3.500	
305	Phan Thị Thanh Thủy	VSDLGM201234768	30/04/1975	28/5/4, PHAM VAN COI, , Củ chi			Viet Nam	600		600	600		600	
306	Phan Thị Thuý Kiều	024505767	03/04/2006	5/14 Đường số 3 Lê Đức Thọ, P.15, Gò Vấp			Viet Nam	900		900	900		900	
307	Phan Thị Tuynh	VSDLGM110485413	30/04/1975	14, DườNG 3, P. 13, Q. Tân Bình			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
308	Phùng Thị Kim Hoa	023840002	21/09/2013	405/24/13 Trường Chinh,P14,Q.Tân Bình ,HCM			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
309	Phùng Thị Đông	VSDLGM111507998	30/04/1975	Sơn Trung,Yên Sơn,Quốc Oai,hà Tây			Viet Nam	200		200	200		200	
310	Phùng Văn Thông	020741359	07/05/2012	27/44, NGO GIA TU, P.02, Q.10			Viet Nam	4.300		4.300	4.300		4.300	
311	Phùng Xuân Tuất	020225513	18/03/2010	22 Phạm Văn, P Phú Thọ Hòa, Tân Phú, Tp.HCM			Viet Nam	3.000		3.000	3.000		3.000	
312	Phạm Bạch Hoa	VSDLGM023272139	30/04/1975	G1, C/X BAC HAI, P.15, Q.10			Viet Nam	900		900	900		900	
313	Phạm Hoài Văn	VSDLGM022598465	30/04/1975	611/11, Điện Biên Phủ, P. 1, Quận 3			Viet Nam	2.100		2.100	2.100		2.100	
314	Phạm Hoàng Liêm	021623014	21/01/2010	414/26, Điện Biên Phủ, P. 11, Quận 10			Viet Nam	3.400		3.400	3.400		3.400	Loai 2 CLK : 3400 - LK:0
315	Phạm Huy Quang	VSDLGM022674597	30/04/1975	179C Cách Mạng Tháng 8, Phường 5, Quận 3, Tp.HCM			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
316	Phạm Kim Loan	020077616	31/12/2002	469 Lê Văn Lương, P. Tân Phong, Q7, HCM			Viet Nam	13.000		13.000	13.000		13.000	
317	Phạm Ngọc Quang	VSDLGM012498314	30/04/1975	31Ngõ 9 Vương Thừa Vũ, Khương Mai Thanh Xuân Hà Nội			Viet Nam	10.000		10.000	10.000		10.000	
318	Phạm Thanh Lộc	024098294	12/05/2003	15/36 Khuông Việt,Phú Trung,Tân Phú			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
319	Phạm Thanh Việt	023948416	20/09/2001	136/2, Trần Quang Diệu, P. 14, Quận 8			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
320	Phạm Thu Hằng	VSDLGM022675001	30/04/1975	62A Nguyễn Kim, Quận 10, Tp.HCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
321	Phạm Thị An Thanh	VSDLGM022636289	30/04/1975	412/15, NGUYEN CHI Thanh, P.06, Q.10			Viet Nam	700		700	700		700	
322	Phạm Thị Cẩm Lệ	VSDLGM020647123	30/04/1975	312 Cao Lỗ,P4,Q8,HCM			Viet Nam	2.400		2.400	2.400		2.400	
323	Phạm Thị Lệ Thủy	VSDLGM024123622	30/04/1975	105/25, CAO THANG, P.17, Q.PN			Viet Nam	800		800	800		800	
324	Phạm Thị Mây	VSDLGM023733113	30/04/1975	Khu Tập Thể Chí Hòa,F13,Q10			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
325	Phạm Thị Mỹ Dung	025807399	10/09/2013	306 Lô B, Cư xá Thanh Đa, P.27, Q.Bình Thạnh		01684304075	Viet Nam		1.100	1.100		1.100	1.100	
326	Phạm Thị Ngọc Phương	VSDLGM023164108	30/04/1975	393, Võ Văn Tần, P. 5, Quận 3			Viet Nam	300		300	300		300	
327	Phạm Thị Ngọc Xoàn	VSDLGM300787700	30/04/1975	Thanh Lập.Thanh Hóa,Bến Lức,Long An			Viet Nam	900		900	900		900	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
328	Phạm Thị Quế Hương	VSDLGM022714786	30/04/1975	39/5C Hai Bà Trưng, P. Bến Nghé, Q1			Viet Nam	11.600		11.600	11.600		11.600	
329	Phạm Thị Quỳnh Uyển	211983106	23/02/2007	306/24 Phạm Văn Bạch, P.15, Q.Tân Bình	uyenkhang68@yahoo.com	0908243373	Viet Nam		2.000	2.000		2.000	2.000	
330	Phạm Thị Thanh Loan	VSDLGM023984080	30/04/1975	471 Tô Hiến Thành P4,Q.10 TPHCM			Viet Nam	3.200		3.200	3.200		3.200	
331	Phạm Thị Thu Trang	211672818	23/02/2007	49/7 Đinh Tiên Hoàng, P3, Bình Thạnh			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
332	Phạm Thị Trang	VSDLGM021627586	30/04/1975	457/2, CMTT, P. 13, Quận 10			Viet Nam	500		500	500		500	
333	Phạm Thị Xuân Bình	VSDLGM201228261	30/04/1975	Điện Trung,Điện bàn,Quảng Nam			Viet Nam	900		900	900		900	
334	Phạm Thị lệ Trinh	VSDLGM021622894	30/04/1975	633/18/4A Lê Hồng Phong,P.10, Quận 10			Viet Nam	1.700		1.700	1.700		1.700	
335	Phạm Thị Điệp	VSDLGM1	30/04/1975	cẩm Văn,Cẩm Giàng hải Dương			Viet Nam	300		300	300		300	
336	Phạm Văn Luân	025103774	28/05/2009	36 đường Lê Văn Huân, P13, Q.Tân Bình			Viet Nam	800		800	800		800	
337	Phạm Văn Thảo	025257255	17/05/2010	59/13 Phan Đăng Lưu P7 Q Phú Nhuận Tp HCM		0908240299	Viet Nam	300		300	300		300	
338	Phạm Văn Đồng	VSDLGM020415708	30/04/1975	136/38E Lê Thị Bạch Cát,P11,Q11,HCM			Viet Nam	2.800		2.800	2.800		2.800	
339	Phạm Vũ Bảo Trâm	021876348	14/02/2001	136/2, Trần Quang Diệu, P. 14, Quận 3			Viet Nam	4.800		4.800	4.800		4.800	
340	Phạm đình Tuấn	VSDLGM320907028	30/04/1975	5 NH Cư xá NH, Tân Thuận Tây, Quận 7			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
341	Quách Thị Mỹ Hạnh	021602295	11/04/2006	87/37/09 Nguyễn Khoái, P2, Q4, HCM	tin_minh@yahoo.com	0918566452	Viet Nam		1.200	1.200		1.200	1.200	
342	TRẦN TRUNG VĂN	013608368	26/03/2013	B2, Tổng Cty điện lực Miền Bắc	trantrungvan2002(at)yahoo.com	0904180799	Viet Nam	6.500		6.500	6.500		6.500	
343	TRỊNH XUÂN CẦN	022078136	19/05/2011	C3-15, 10 KHU ĐÔ THỊ VINHOMES, TÂN CẢNH3G, 208 NGUYỄN HỮU CẢNH, P22, Q BÌNH THẠNH, HCM	CAN_VTC(at)YAHOO.COM	0903904551	Viet Nam	7.766		7.766	7.766		7.766	
344	Thiều Quang Chinh	VSDLGM300978328	30/04/1975	ấp 5, Mỹ Yên, Bến Lức, Long An			Viet Nam	800		800	800		800	
345	Thái Thành Nam	VSDLGM023140623	30/04/1975	918 Hậu Giang, Quận 6, Tp.HCM			Viet Nam	142.800		142.800	142.800		142.800	
346	Thái Thị Lan	021606730	31/01/2005	74 Vạn Kiếp Phường Q.Bình Thạnh			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
347	Trang Sĩ Thành	021197764	01/09/2009	769/44/41 Phạm Thế Hiển, P4, Q8, Tp HCM			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
348	Triệu Thị Mai Loan	VSDLGM334047822	30/04/1975	Càng Long,Trà Vinh			Viet Nam	700		700	700		700	
349	Trà Ngọc Hùng	021737983	02/06/2010	3/53, DIEN BIEN PHU, P.15, Q.BT			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
350	Trương Bá Hạp	VSDLGM022183415	30/04/1975	S1 Bis Cư xá Bắc Hải, Phường 15, Quận 10, Tp.HCM			Viet Nam	5.900		5.900	5.900		5.900	
351	Trương Minh	VSDLGM021615998	30/04/1975	162/1 Dương Tử Giang, P15, Q5			Viet Nam	10.900		10.900	10.900		10.900	
352	Trương Ngọc Bảo Quốc	VSDLGM351216188	30/04/1975	145/1b Bùi Văn Danh, Mỹ Xuyên,Long Xuyên, An Giang			Viet Nam	200		200	200		200	
353	Trương Quang Minh	023014042	23/05/2009	453/24 Nguyễn Đình Chiểu, P5, Q3, TPHCM			Viet Nam	20.000		20.000	20.000		20.000	
354	Trương Thị Kim Oanh	022785450	13/08/2012	64/26/27 Nguyễn Khoái, Phường 2, Quận 4		01255052016	Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
355	Trương Thị Kim Vân	VSDLGM13	30/04/1975	824, Nguyễn Chí Thanh, P. 4, Quận 11			Viet Nam	4.900		4.900	4.900		4.900	
356	Trương Thị Phi Bắc	020481693	07/06/2013	93/8 ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, Hóc Môn, TPHCM			Viet Nam	3.000		3.000	3.000		3.000	
357	Trương Thị Sương	VSDLGM022485282	30/04/1975	246/216 Hòa Hưng,F13,Q10			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
358	Trương Văn Qui	025209752	11/11/2009	411/58/44 Lê Đức Thọ, F17, Gò Vấp, TP.HCM			Viet Nam	6.600		6.600	6.600		6.600	
359	Trần Anh Phụng	VSDLGM020696645	30/04/1975	338/22, DIEN BIEN PHU, P.11, Q.10			Viet Nam	1.300		1.300	1.300		1.300	
360	Trần Anh Tuấn	VSDLGM022998762	30/04/1975	436/69 CMTT, P.11, Q3			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
361	Trần Cao Thái	020872456	11/02/2011	24/9 Đường Chấn Hưng, P6, Q Tân Bình, TpHCM		0909631935	Viet Nam		5.100	5.100		5.100	5.100	
362	Trần Công Tính	VSDLGM273142164	30/04/1975	Quảng Phú, Phú Mỹ, Tân Thành, BR - VT			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
363	Trần Diệu Hương	079158000704	04/04/2016	72 Đào Duy Từ, P.5, Q.10, Tp HCM	emmytran28(at)gmail.com	0909664878	Viet Nam		5.000	5.000		5.000	5.000	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số quyền bỏ phiếu phát sinh			Ghi chú
								Chưa LK	ĐI LK	Cộng	Chưa LK	ĐI LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
364	Trần Duy Tâm	020384047	11/01/2005	25 Bùi Thị Xuân,Quận 1, Tp.HCM	drduytam@hotmail.com	0913629563	Viet Nam		11.900	11.900		11.900	11.900	
365	Trần Huy Bách	VSDLGM220949057	30/04/1975	Long Phước, TT Sông Cầu, Phú Yên			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
366	Trần Hồng Sơn	VSDLGM020021554	30/04/1975	409/12, NGUYEN TRONG TUYEN, P.02, Q.TB			Viet Nam	500		500	500		500	
367	Trần Hồng Thanh	001063006607	22/02/2016	30 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hổ, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội		04.62780607	Viet Nam		10.000	10.000		10.000	10.000	
368	Trần Kim Liên	VSDLGM020049409	30/04/1975	1/35 Hoàng Việt,P11,Q.Tân Bình,TPHCM			Viet Nam	2.600		2.600	2.600		2.600	
369	Trần Nguyễn Hoàng	VSDLGM021078337	30/04/1975	35/10 Nguyễn Văn Săng,P.Tân Sơn Nhì,Q.Tân Phú			Viet Nam	1.700		1.700	1.700		1.700	
370	Trần Ngọc Quá	VSDLGM022835238	30/04/1975	521/8&/3, CMTT, P. 13, Quận 10			Viet Nam	100		100	100		100	
371	Trần Phương Nam	022843835	15/07/1999	20/2, NUI Thanh, P.13, Q.TB			Viet Nam	2.400		2.400	2.400		2.400	
372	Trần Quang Vinh	VSDLGM020115392	30/04/1975	A5-307 C/c 1A-1B Nguyễn Đình Chiểu,F ĐaKao,Q1			Viet Nam	2.700		2.700	2.700		2.700	
373	Trần Quốc Khánh	VSDLGM022757823	30/04/1975	77A NT An Hạ,Phạm Văn hai,BC			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
374	Trần Quốc Việt	VSDLGM024188542	30/04/1975	31M Ngô Tất Tố, Quận Bình Thạnh			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
375	Trần Thanh Huệ	VSDLGM022984303	30/04/1975	130/4,khu phố 2,tân Thới Hiệp,Q12			Viet Nam	800		800	800		800	
376	Trần Thái Ngọc Phương	023947240	29/04/2010	4.09 cao ốc A Ngô Gia Tự, P.3, Quận 10			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
377	Trần Thị Chân	VSDLGM023273208	30/04/1975	804 Sư Vạn Hạnh, Quận 10			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
378	Trần Thị Huế	VSDLGM191061821	30/04/1975	Lộc An,Phú Lộc,Thừa Thiên,Huế			Viet Nam	700		700	700		700	
379	Trần Thị Hải Hoàng Thanh Thủy	023062539	14/04/2014	528/25/26 Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, TP.HCM			Viet Nam	1.600		1.600	1.600		1.600	
380	Trần Thị Kim Phước	VSDLGM020820389	30/04/1975	149/8C, TO HIEN Thanh, P.13, Q.10			Viet Nam	2.700		2.700	2.700		2.700	
381	Trần Thị Kim Trang	VSDLGM020398893	30/04/1975	529/88, HUYNH VAN BANH, P.14, Q.PN			Viet Nam	2.900		2.900	2.900		2.900	
382	Trần Thị Linh	VSDLGM023575209	30/04/1975	C6 Lầu 1 Lô C Cư Bộ Công An, P,Bình An, Quận 2			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
383	Trần Thị Lệ Thủy	VSDLGM12	30/04/1975	133/2, Thành Công, P. 17, Q. Tân Bình			Viet Nam	700		700	700		700	
384	Trần Thị Mai Thanh	VSDLGM022641591	30/04/1975	20 đường 43 Phường Bình Thuận, Quận 7, Tp.HCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
385	Trần Thị Mỹ Lan	VSDLGM250318146	30/04/1975	43 Hà Giang,F1,Bảo Lộc,Lâm Đồng			Viet Nam	500		500	500		500	
386	Trần Thị Mỹ Linh	022044569	02/10/2010	489A/21/40 Huỳnh Văn Bánh, F13, Q Phú Nhuận, HCM		0903121739	Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
387	Trần Thị Ngọc Hương	VSDLGM020675712	30/04/1975	315, AN DUONG VUONG, P.11, Q.05			Viet Nam	11.500		11.500	11.500		11.500	
388	Trần Thị Ngọc Lan	VSDLGM022475594	30/04/1975	594 Lê Hồng Phong, Phường 10, Quận 10, TpHCM			Viet Nam	20.000		20.000	20.000		20.000	
389	Trần Thị Ngọc Loan	VSDLGM023784749	30/04/1975	66/13 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3			Viet Nam	43.200		43.200	43.200		43.200	
390	Trần Thị Thanh Bình	VSDLGM194117778	30/04/1975	Tiểu khu 1,Ntrường Việt Trung,Đồng Hới,QBình			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
391	Trần Thị Thanh Trúc	024336363	24/02/2005	129f/123/40B Bến Vân đồn, P8, Q4			Viet Nam	900		900	900		900	
392	Trần Thị Thanh Xuân	022785438	01/04/2011	D20/8 Trần Não, Phường Bình Khánh, Quận 2		01223738018	Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
393	Trần Thị Thu Giang	VSDLGM201190481	30/04/1975	K 156/4 Nguyễn Duy Hiệu,Sơn Trà,Đà Nẵng			Viet Nam	600		600	600		600	
394	Trần Thị Thu Hằng	VSDLGM311622226	30/04/1975	144/57, Nguyễn KHOáI, P. 2, Quận 4			Viet Nam	300		300	300		300	
395	Trần Thị Vân	VSDLGM14	30/04/1975	Nam Xuân,Nam Đàn,nghệ An			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
396	Trần Thị Xuân Hoa	VSDLGM022185713	30/04/1975	B18Lô O, Ngô Gia Tự, P. 2, Quận 10			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
397	Trần Thị Xuân Mai	022840372	31/10/2005	14A/12, PHỔ QUANG, P. 2, Q. Tân Bình			Viet Nam	700		700	700		700	
398	Trần Văn Dũng	020980680	09/09/2014	75 Dã Tượng, P9, Q8, TpHCM		0903729797	Viet Nam		3.000	3.000		3.000	3.000	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			SL quyền bỏ phiếu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
399	Trần Văn Hùng	VSDLGM024757341	30/04/1975	282/10 Nơ Trang Long, P12,Q.Bình Thạnh, TPHCM			Viet Nam	14.000		14.000	14.000		14.000	
400	Trần Văn Hải	VSDLGM3	30/04/1975	578, Phạm Thế Hiển, P. 4, Quận 8			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
401	Trần Văn Lý	VSDLGM020752544	30/04/1975	120, TO HIEN Thanh, P.15, Q.10			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
402	Trần Văn Mai	020104683	04/07/2013	311 Lô E, Chung cư Nguyễn Thiện Thuật, P1, Q3, TpHCM		01204489048	Viet Nam	2.900		2.900	2.900		2.900	
403	Trần Văn Trung	VSDLGM271448680	30/04/1975	P705B C.cư Bà Hom, 62 Bà Hom, Quận 6			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
404	Trần Văn Tuấn	024857953	10/03/2008	Công ty Legamex 15 Trường Sơn, Q10	tranvantuan2010@gmail.com	0908235985	Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	Loại 2 CLK : 1100 - LK:0
405	Trần Văn Đoàn	023282900	16/06/2006	137A Phan Đăng Lưu, Q.Phú Nhuận			Viet Nam	6.000		6.000	6.000		6.000	
406	Trịnh Hoàng Nam	025244507	26/03/2010	A7-11 Lô S12, khu phố Mỹ Gia, phường Tân Phú, Quận 7, Hồ Chí Minh		0913689888	Viet Nam	4.900		4.900	4.900		4.900	
407	Trịnh Hưng Thuận	VSDLGM022549204	30/04/1975	453/4/4, Bùi Minh Trực, P. 6, Quận 8			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
408	Trịnh Kiên Cường	168047767	27/03/1999	Châu Giang - Duy Tiên - Hà Nam			Viet Nam	3.700		3.700	3.700		3.700	
409	Trịnh Thanh Sơn	022970431	05/07/2007	TK13/20 Võ Văn Kiệt P.Cầu Kho Q.1 TP.HCM			Viet Nam	500		500	500		500	
410	Trịnh Thị Lan Phương	023797117	03/12/2013	27/44 Ngô Gia Tự Q10			Viet Nam		5.700	5.700		5.700	5.700	
411	Trịnh Thị Thanh Hiền	VSDLGM021631665	30/04/1975	486/158A, NGUYEN TRI PHUONG, P.09, Q.10			Viet Nam	600		600	600		600	
412	Trịnh Thị Thanh Thủy	VSDLGM022540558	30/04/1975	185 Điện Biên Phủ, Quận 1			Viet Nam	7.000		7.000	7.000		7.000	
413	Trịnh Tuyết Trân	022200250	15/09/2005	277 Nguyễn Văn Đậu, P11, Q Bình Thạnh, TpHCM		0903673092	Viet Nam	300		300	300		300	
414	Trịnh Tất Thắng	023500752	15/05/2012	52/19 Huỳnh Thiện Lộc, P.Hòa Thạch, Q.Tân Phú			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
415	Tân Thị Thu Hà	VSDLGM022464436	30/04/1975	RR18 Cư xá Bắc Hải, Quận 10			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
416	Tô Lê Xuân Dung	VSDLGM023177894	30/04/1975	5 Bạch Đằng, P2, Tân Bình			Viet Nam	9.300		9.300	9.300		9.300	
417	Tạ Văn Hiếu	VSDLGM211561871	30/04/1975	Nhơn Hưng,An Nhơn,Bình Định			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
418	Tống Thị Phú	021176238	18/07/2001	15TER/4, LY CHINH THANG, P.08, Q.03			Viet Nam	300		300	300		300	
419	Từ Tư Thề	020692806	10/09/2012	480/12 Nguyễn Tri Phương, P9, Q10, HCM	khoidao@gmail.com	0919887562	Viet Nam		6.400	6.400		6.400	6.400	
420	Võ Bằng Phong	320746659	13/10/2011	158/16 Nguyễn Huệ,F1,Bến Tre			Viet Nam	900		900	900		900	
421	Võ Khắc Thiện	VSDLGM021784004	30/04/1975	25 KP1, P.Hiệp Phú, Quận 9, Tp.HCM			Viet Nam	3.500		3.500	3.500		3.500	
422	Võ Minh Thạnh	023167557	14/12/2010	190 Lý Thái Tổ, P1, Q3			Viet Nam	56.500		56.500	56.500		56.500	
423	Võ Ngọc Tài	024478484	26/01/2006	376null148 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 3, Quận 3, Tp. HCM	vongoctai.vnt(at)gmail.com	0968696906	Viet Nam		42.000	42.000		42.000	42.000	
424	Võ Thị Bé	VSDLGM020974888	30/04/1975	96 Đường 16, Phường 4, Quận 8, Tp.HCM			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
425	Võ Thị Huyền	020809031	28/11/2012	629/17TER, CMTT, P.15, Q.10			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
426	Võ Thị Hạnh	205487408	09/10/2006	Tổ 4, Công ty Legamex, 15, Trường Sơn, P.15, Q.10		0909680523	Viet Nam	900		900	900		900	
427	Võ Thị Linh Phương	300726955	17/07/2013	394 ấp 2 xã long an, h.cần giuộc, long an			Viet Nam	900		900	900		900	
428	Võ Thị Liên	VSDLGM022236736	30/04/1975	314 LO N, C/C NGUYEN KIM, P.07, Q.10			Viet Nam	900		900	900		900	
429	Võ Thị Mỹ	024200465	21/11/2003	457/18, Nhật Tảo P. 6, Quận 10			Viet Nam	1.900		1.900	1.900		1.900	
430	Võ Thị Mỹ Hà	VSDLGM022597923	30/04/1975	132/8D, TO HIEN Thanh, P.15, Q.10			Viet Nam	900		900	900		900	
431	Võ Thị Ngọc Lan	VSDLGM011897866	30/04/1975	204/46 Bùi Thị Xuân, P3, Tân Bình, HCM			Viet Nam	4.500		4.500	4.500		4.500	
432	Võ Thị Ngọc Trinh	VSDLGM022482083	30/04/1975	199/2133, Tân Phước, P. 6, Quận 10			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	
433	Võ Thị Thúy Hằng	VSDLGM280471431	30/04/1975	612/146/2 Ng Đình Chiểu,F3,Q3			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	

STT	Họ tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số quyền bỏ phiếu phát hành			Ghi chú
								Chưa LK	Đã LK	Cộng	Chưa LK	Đã LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
434	Võ Xuân Tùng	VSDLGM022414454	30/04/1975	C8/6, khu phố 1,Bình Khánh,Q2			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
435	Võ Đức Hùng	VSDLGM024750270	30/04/1975	243/94/8 Hoàng Diệu, P.4, Q.4 TP.HCM			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
436	Văn Đoàn Hùng Tín	024862004	11/11/2007	20 C/112 đường 3/2, phường 12, quận 10, Tp Hồ Chí Minh			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
437	Vũ Duy Khang	VSDLGM022461704	30/04/1975	285/K6, CMTT, P. 12, Quận 10			Viet Nam	400		400	400		400	
438	Vũ Quốc Thanh	VSDLGM022333326	30/04/1975	2385/20A, PHAM THE HIEN, P.06, Q.08			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
439	Vũ Thị Lan Hương	VSDLGM012207751	30/04/1975	C Tập thể thám len,Quang trung,Đống Đa,hà Nội			Viet Nam	600		600	600		600	
440	Vũ Thị Lệ	VSDLGM171544945	30/04/1975	NgUyên Bình,Tĩnh Gia,Thanh Hóa			Viet Nam	1.100		1.100	1.100		1.100	
441	Vũ Thị Quế	VSDLGM8	30/04/1975	204/206 L6F, C/C ÂN QUANG, P. 9, Quận 10			Viet Nam	1.700		1.700	1.700		1.700	
442	Vũ Thị Thanh Tâm	VSDLGM270749555	30/04/1975	376/146, NGUYEN DINH CHIEU, P.04, Q.03			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
443	Vũ Thị Thạch	152163867	27/02/2012	368/808 CMT8, P.5, Q.Tân Bình		01673467250	Viet Nam		200	200		200	200	
444	Vũ Thị Toan	024149422	01/02/2007	84/6 Bưng Ông Thoàn, P.Phú Hữu, Q.9, TP.HCM			Viet Nam		5.500	5.500		5.500	5.500	
445	Vũ Đình Phương Khanh	VSDLGM022628214	30/04/1975	285/K6, CMTT, P.12, Q.10			Viet Nam	4.600		4.600	4.600		4.600	
446	Vũ Đức Lâm	025627422	31/07/2012	4.13 CC Hoàng Hoa Thám 3, Hoàng Kế Viêm, Phường 12, Bình Thạnh, HCM	vuduclam67@yahoo.com	0918540997	Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
447	Vương Quang Trung	020924368	25/02/2008	205null14 Nguyễn Tiểu La, P.8, Q.10, Tp.HCM	quangtrunglg(at)gmail.com	0903982504	Viet Nam		500	500		500	500	
448	Vương Văn.Long	VSDLGM020688794	30/04/1975	246/64/17 Hòa Hưng, P.13,Quận 10			Viet Nam	16.300		16.300	16.300		16.300	
449	Đinh Duy Chinh	023902280	18/12/2012	C03/3 chung cư 41Bis Điện Biên Phủ, P.25, Q.Bình Thạnh, HCM			Viet Nam		6.000	6.000		6.000	6.000	
450	Đinh Kim Phú	VSDLGM022059271	30/04/1975	75, TRAN QUOC TUAN, P.01, Q.GV			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
451	Đinh Thị Bích Hợp	024126157	28/12/2005	353/2/11 Phạm Ngũ Lão Q1 TPHCM	hopdinh@yahoocom	0903600922	Viet Nam	5.100		5.100	5.100		5.100	
452	Đinh Thị Duy Hà	VSDLGM021722651	30/04/1975	16 Phan Tây Hồ Phường 7 Q.Phú Nhuận TPHCM			Viet Nam	3.000		3.000	3.000		3.000	
453	Đinh Thị Hân	024425950	15/07/2005	20/14A Nguyễn Thiện Thuật,Phường 24,Bình Thạnh,TPHCM			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
454	Đinh Thị Hồng Duyên	VSDLGM011878979	30/04/1975	K80 Cổng Vị, Hà Nội			Viet Nam	5.000		5.000	5.000		5.000	
455	Đinh Thị Mộng Thúy	024868666	22/12/2007	1430 Phạm Thế Hiển, P.5, Quận 8			Viet Nam	900		900	900		900	
456	Đinh Thị Ngọc Quỳnh	025192735	10/03/2010	31null3 Phan Huy Chú, P.10, Q.5, Tp HCM	lovely_koroboo(at)yahoo.com.vn	0907410899	Viet Nam		22.600	22.600		22.600	22.600	
457	Đinh Thị Thanh Bình	024370613	08/03/2005	217/70/15 Bùi Đình Tuý, P24, Bình Thạnh			Viet Nam	1.000		1.000	1.000		1.000	
458	Đinh Thị Thu Yết	VSDLGM021629483	30/04/1975	81B, Lý Thái Tổ, P. 1, Quận 10			Viet Nam	1.200		1.200	1.200		1.200	
459	Đinh Văn Ân	VSDLGM024178430	30/04/1975	23 Tân Hải, P.13, Q.Tân Bình, Tp.HCM			Viet Nam	3.400		3.400	3.400		3.400	
460	Đoàn Hồng Sơn	VSDLGM310835612	30/04/1975	Gò Công,Tiền Giang			Viet Nam	1.300		1.300	1.300		1.300	
461	Đoàn Thị Chinh	VSDLGM021469955	30/04/1975	16/47/43, Nguyễn Thiện Thuật, P. 2, Quận 3			Viet Nam	900		900	900		900	
462	Đoàn Thị Huyền	VSDLGM023881169	30/04/1975	30/13 Bùi Thị Xuân, P3,Q.TB, TPHCM			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
463	Đoàn Thị Hương	VSDLGM011215474	30/04/1975	NgUyên Xá,Vũ Thư,Thái Bình			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
464	Đoàn Thị Liêm	VSDLGM022480104	30/04/1975	873/80C3, Trần Hưng Đạo, P. 1, Quận 5			Viet Nam	2.000		2.000	2.000		2.000	
465	Đoàn Thị Tuyết Ngọc	024529670	07/04/2006	322B, C/C AN QUANG, P.09, Q.10			Viet Nam	1.400		1.400	1.400		1.400	
466	Đoàn Thị Vũ Hường	023239175	18/04/2000	1/D3 tổ 8,khu phố 2,Tăng Nhơn Phú A,Q9			Viet Nam	1.500		1.500	1.500		1.500	
467	Đoàn Đình Cường	VSDLGM021623194	30/04/1975	329 LO O, C/C NGUYEN KIM, P.07, Q.10			Viet Nam	1.900		1.900	1.900		1.900	
468	Đào Bá Lâm	VSDLGM023822274	30/04/1975	28 Ter Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, Tp.HCM			Viet Nam	2.500		2.500	2.500		2.500	

STT	Họ Tên	Số ĐKSH	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Số lượng CK nắm giữ			Số quyền sở hữu phân bổ			Ghi chú
								Chưa LK	ĐT LK	Cộng	Chưa LK	ĐT LK	Cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
501	Công ty CP May Sài Gòn 3	0302427278	04/01/2013	40/32 Quốc lộ 13, P Hiệp Bình Phước, Thủ Đức			Viet Nam	200.000		200.000	200.000		200.000	
502	Công ty CP Đầu tư phân phối SATICO	VSDLGM4103007127	30/04/1975	3-1B Khu phố Mỹ Cảnh, Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, Q7, TPHCM			Viet Nam	12.900		12.900	12.900		12.900	
503	Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư Sông Ngân	4103002641	08/09/2004	72 Nguyễn Công Trứ, P Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM	doanthiquynhtrang(at)yahoo.com	0913770088	Viet Nam	13.000		13.000	13.000		13.000	
504	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Thành Việt	4103002778	19/10/2004	Lầu 8, Số 63 Phạm Ngọc Thạch, Q.3, TPHCM			Viet Nam	70.000		70.000	70.000		70.000	
505	Công ty TNHH Một Thành Viên Dệt May Gia Định	0300744507	09/09/2010	10-12-14-16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.NTB, Q.1, TP.HCM	giditexco@hcm.vnn.vn	38216794	Viet Nam	3.774.000		3.774.000	3.774.000		3.774.000	Loai 2 CLK : 3774000 - LK:0
Cộng Tổ chức								**4.799.200**	**63.000**	**4.862.200**	**4.799.200**	**63.000**	**4.862.200**	
CỘNG TRONG NƯỚC								**6.947.100**	**438.900**	**7.386.000**	**6.947.100**	**438.900**	**7.386.000**	
2. NƯỚC NGOÀI														
a. Cá nhân														
506	Cheung Kin Chung	VSDLGMHA9072587	30/04/1975	98/68 Cộng Hoà, P.13, Q.TB, TPHCM			Republic of Korea	10.000		10.000	10.000		10.000	
507	Eguchi Mitsuo	VSDLGMTH0333174	30/04/1975	28 Hoa Sứ, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TpHCM			Japan	4.000		4.000	4.000		4.000	
Cộng Cá nhân								**14.000**		**14.000**	**14.000**		**14.000**	
CỘNG NƯỚC NGOÀI								**14.000**		**14.000**	**14.000**		**14.000**	
Tổng cộng								**6.961.100**	**438.900**	**7.400.000**	**6.961.100**	**438.900**	**7.400.000**	

Tp.Hồ Chí MInh, ngày 16 tháng 05 năm 2017

Người lập	Trưởng phòng ĐKCK	Giám đốc Chi nhánh
Văn Trung Kiên	Hoàng T. Lương Trang	Đỗ Thư Trang

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM